

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02/2025/QĐST-DS

Ô Môn, ngày 06 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 231/2024/TLST-DS, ngày 04 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần C.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiên P – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ trụ sở: Số X đường K, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh T – Chuyên viên xử lý nợ. (Giấy ủy quyền số 443/UQ-QLN.24 ngày 03/4/2024)

Địa chỉ liên hệ: Số Y đường S, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Huỳnh Quốc A, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Khu vực N, phường P, quận M, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Bị đơn ông Nguyễn Huỳnh Quốc A thừa nhận có nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần C tổng số tiền tính đến ngày 27/12/2024 là 814.800.015 đồng (Tám trăm mười bốn triệu, tám trăm nghìn, không trăm mười lăm đồng), trong đó: vốn gốc 656.247.519 đồng, lãi trong hạn 33.965.431 đồng, lãi quá hạn 118.094.002 đồng, phạt chậm trả lãi 6.493.063 đồng. Đồng thời, ông Quốc A đồng ý tiếp tục trả tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng, Khế ước nhận nợ, Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín

dụng của Ngân hàng Thương mại cổ phần C kể từ ngày 28/12/2024 đến khi trả hết nợ.

Về thời gian và phương thức thanh toán, ông Quốc A và Ngân hàng Thương mại cổ phần C sẽ giải quyết ở giai đoạn thi hành án.

Nếu ông Quốc A vi phạm thỏa thuận hoặc không có khả năng thanh toán thì ông Quốc A đồng ý giao tài sản thế chấp để phát mãi thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C. Tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số ANT.BĐCN.194.070422 ngày 08/04/2022 là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1679, tờ bản đồ số 6, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành BD 439083, Số vào sổ cấp GCN: CH03704 do Ủy ban nhân dân quận Ô Môn cấp ngày 30/07/2012 (Chỉnh lý tặng cho ông Nguyễn Huỳnh Quốc A ngày 01/04/2022).

Trong trường hợp sau khi đã bán tài sản bảo đảm mà không đủ để thu hồi nợ cho nguyên đơn thì ông Quốc A đồng ý tiếp tục thanh toán số tiền còn nợ cho nguyên đơn.

* Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần C (có đại diện ông Trần Thanh T) thống nhất ý kiến với thỏa thuận trên của bị đơn ông Nguyễn Huỳnh Quốc A.

- **Về chi phí thẩm định tài sản:** Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần C đã nộp số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*), đã chi hết. Bị đơn ông Nguyễn Huỳnh Quốc A đồng ý chịu chi phí này.

Ông Nguyễn Huỳnh Quốc A có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*).

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Ông Nguyễn Huỳnh Quốc A tự nguyện chịu án phí với số tiền là 18.222.000 đồng (*Mười tám triệu, hai trăm hai mươi hai nghìn đồng*).

Ngân hàng Thương mại cổ phần C được nhận lại số tiền 16.639.000 đồng (*Mười sáu triệu, sáu trăm ba mươi chín nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002184 ngày 25/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Trần Thanh Thế